



## THÔNG TIN TÓM TẮT

### CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ DỊCH VỤ ĐÀ NẴNG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0400101517 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 18/05/2015.)

### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

### TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- **Địa chỉ:** Số 420 Lê Duẩn, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- **Điện thoại:** 0236 3822724
- **Fax:** 0236 3823371
- **Website:** [www.daprico.com.vn](http://www.daprico.com.vn)
- **Phụ trách CBTT:** Ông Trần Trung
  - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám Đốc
  - Điện thoại: 0236 3822724
  - Số Fax: 0236 3823371

## MỤC LỤC

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>1</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	1
2. Cơ cấu tổ chức công ty .....	4
Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	8
4. Danh sách Cổ đông sáng lập .....	9
6. Hoạt động kinh doanh .....	9
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và 2016.....	12
7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2015 và 2016	12
9. Chính sách đối với người lao động .....	14
10. Chính sách cổ tức .....	16
11. Tình hình hoạt động tài chính.....	17
12. Tài sản .....	22
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo.....	22
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	23
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	24
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty .....	24
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>25</b>
1. Hội đồng quản trị.....	25
2. Ban kiểm soát .....	34
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	40
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	42
<b>III. PHỤ LỤC.....</b>	<b>43</b>
1. Giấy đề nghị đăng ký giao dịch.....	43
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.....	43
3. BCTC kiểm toán năm 2016.....	43

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH****3. 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung về công ty**

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ DỊCH VỤ ĐÀ NẴNG
- Tên giao dịch quốc tế : DA NANG PRINTING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY



- Logo doanh nghiệp : 
- Giấy CNĐKKD : Số 0400101517 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17/01/2005 , cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 18/05/2015.
- Vốn điều lệ đăng ký : 11.000.000.000 đồng (Mười một tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp : 11.000.000.000 đồng (Mười một tỷ đồng)
- Địa chỉ : Số 420 Lê Duẩn, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Số điện thoại : 0236 3822724
- Số fax : 0236 3823371
- Website : [www.daprico.com.vn](http://www.daprico.com.vn)
- Email : [daprico@gmail.com](mailto:daprico@gmail.com)
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Trần Trung - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám Đốc
- Năm trở thành công ty đại chúng: 2009
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:
  - In ấn;  
*Chi tiết: In sách, báo, tạp chí, tập san, các loại văn hóa phẩm, vé số, giấy tờ quản lý kinh tế xã hội, bao bì các loại, tem nhãn.*
  - Hoạt động tư vấn quản lý;  
*Chi tiết: Tư vấn hướng dẫn làm thủ tục xuất bản phẩm.*
  - Dịch vụ liên quan đến in.  
*Chi tiết: Gia công, chế bản, xuất kẽm CTP (Computer to plate).*

**1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: IDN
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 1.100.000 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông 01/11/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần - tương ứng 0%.

**1.3. Quá trình hình thành và phát triển**

CTCP In và Dịch vụ Đà Nẵng tiền thân là Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng, ra đời theo Quyết định số 325/QĐ-UB ngày 22/4/1978 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng. Năm 1997, Tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng được tách thành hai đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương là Tỉnh Quảng Nam và Thành phố Đà Nẵng. Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng được đổi tên thành Công ty In Đà Nẵng theo Quyết định số 5476/QĐ-UB ngày 31/12/1997 của UBND TP Đà Nẵng.

Công ty In Đà Nẵng là Doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa năm 2004. Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng theo quyết định số 194/QĐ-UB ngày 08/12/2004 của Chủ tịch UBND Thành phố Đà Nẵng. Công ty chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101517 (số cũ là 3203000537) cấp ngày 17/01/2005, với số vốn điều lệ ban đầu là 3.058.900.000 đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã 6 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 18/05/2015.

Những thành tựu đạt được:

- ✓ Huân chương Lao động hạng III 1991, hạng II 1998
- ✓ ISO 9000:2001 do tổ chức BM TRADA (Anh Quốc) cấp ngày 10/12/2003
- ✓ Là đơn vị thu đua xuất sắc ngành In năm 2001 -2005 do Bộ Văn Hòa Thông Tin trao tặng

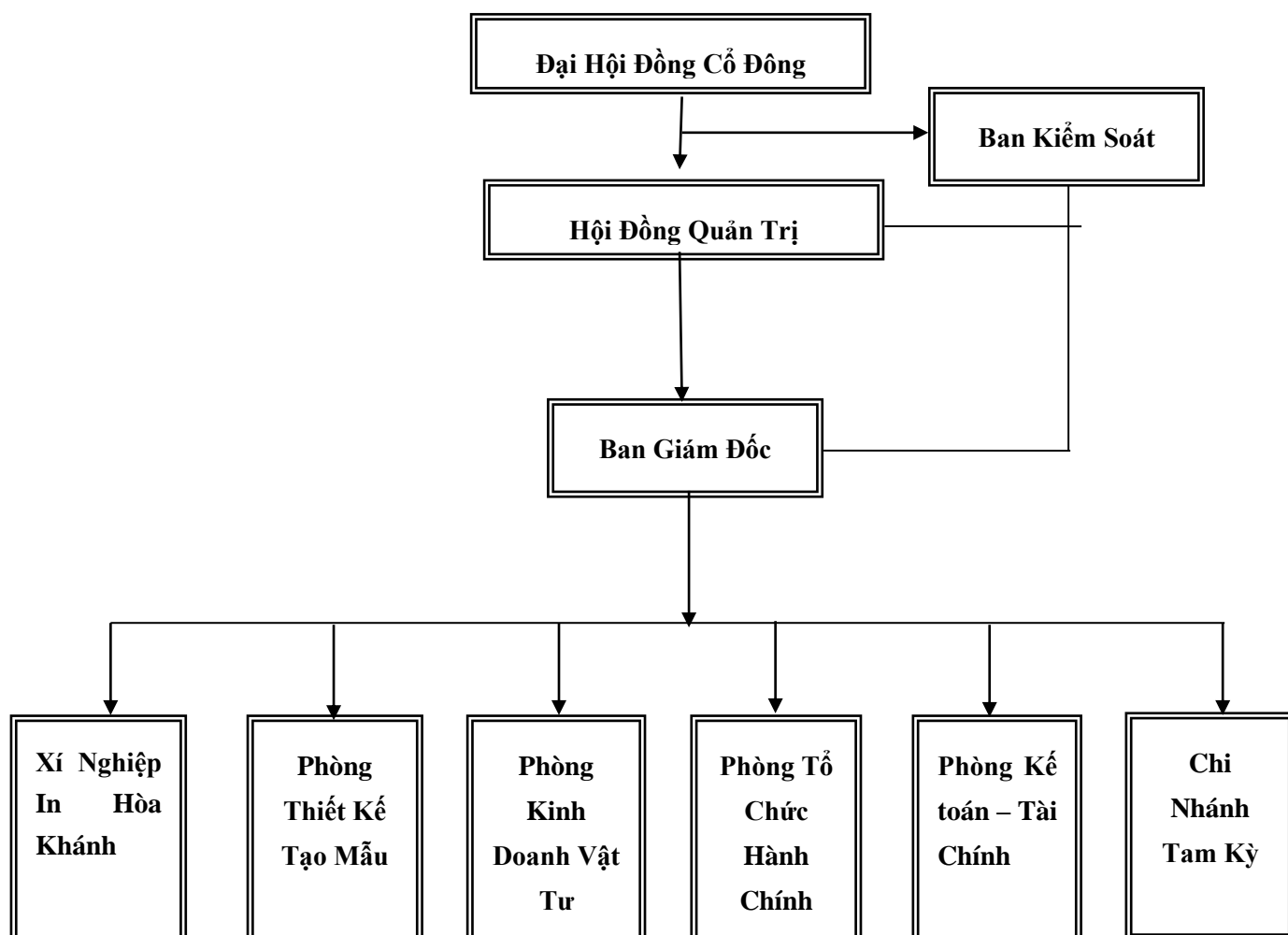
- ✓ Là đơn vị có thành tích xuất sắc 10 năm tổ chức thực hiện phong trào thi đua: Xanh – Sạch – Đẹp” bảo đảm vệ sinh an toàn lao động do Liên đoàn lao động thành phố Đà Nẵng trao tặng.

#### 1.4. Quá trình tăng vốn

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp trước phát hành (đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	2007	1.999.700.000	5.058.600.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 21/04/2007, - Giấy CNĐKKD số 3203000537 đăng ký thay đổi lần 1, do Sở KH & ĐT TP Đà Nẵng cấp ngày 28/06/2007
2	2008	5.941.400.000	11.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu, đối tác chiến lược, cán bộ công nhân viên	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 05/04/2008, - Giấy CNĐKKD số 3203000537 đăng ký thay đổi lần 2, do Sở KH & ĐT TP Đà Nẵng cấp ngày 18/09/2008

Nguồn: Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty



Nguồn: Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng

Cơ cấu bộ máy tổ chức quản lý của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc, v.v...

### 2.1. Đại Hội đồng cổ đông

Gồm tất cả cổ đông của Công ty, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, trong đó có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

### 2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Các thành viên của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ bỏ phiếu bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện pháp luật của công ty. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc hay bất kỳ Cán bộ quản lý hoặc người đại diện nào của công ty nếu có cơ sở để Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của công ty. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm (nếu có).

### **2.3. Ban kiểm soát**

Là những người thay mặt cho các cổ đông kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty.

### **2.4. Ban Giám Đốc**

Ban Giám đốc của công ty bao gồm Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty.

Giám đốc công ty là người có quyền điều hành cao nhất trong công ty; trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của công ty và thi hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc và Kế toán trưởng là người giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công và ủy nhiệm quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực của Công ty; chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc, Hội đồng quản trị, cổ đông và pháp luật về các phần việc được phân công và ủy nhiệm.

### **2.5. Xí Nghiệp In Hòa Khánh**

- Phụ trách in ấn các sản phẩm được giao
- Bảo trì, bảo quản máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất
- Quản lý, giám sát, đánh giá công nhân viên hoạt động trong Xí nghiệp
- Tham mưu cho Ban Giám đốc về tình trạng máy móc thiết bị để có căn cứ lên kế hoạch đầu tư dự án dây chuyền sản xuất mới, hiện đại và tiết kiệm chi phí hơn.

### **2.6. Phòng Thiết Kế Tạo Mẫu**

- Nghiên cứu thiết kế và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực Thiết kế – Tạo mẫu
- Triển khai các dự án thiết kế theo yêu cầu của khách hàng
- Tham mưu cho Ban Giám đốc về thị trường cũng như phương hướng phát triển theo từng giai đoạn phát triển kinh tế khác nhau.

### **2.7. Phòng Kinh Doanh Vật Tư**

Tham mưu cho Ban Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau:

- Công tác quản lý Vật tư, thiết bị;

- Tổng hợp, đề xuất mua vật tư;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

### **2.8. Phòng Tổ Chức Hành Chính**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc công tác tổ chức, cán bộ, nguồn lực, đào tạo, bảo hộ lao động, bảo vệ nội bộ, công tác hành chính quản trị và công tác tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác tuyển dụng, quy hoạch, đề bạt cán bộ công ty.
- Phối hợp với các đơn vị và các bộ phận có liên quan tổ chức và huấn luyện lực lượng phòng chống tai nạn, sự cố trong sản xuất phù hợp đặc điểm của Công ty, đơn vị.
- Thực hiện công tác bảo vệ nội bộ theo quy định của pháp luật và Giám đốc Công ty giao.
- Quản lý lao động, tiền lương cán bộ-công nhân viên.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cho cán bộ, nhân viên và thi tay nghề công nhân toàn công ty.

### **2.9. Phòng Kế toán – Tài Chính**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác quản lý tài chính, đảm bảo cân đối được nguồn thu chi trong toàn bộ Công ty.
- Phân tích kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh, sử dụng nguồn vốn của công ty.
- Đề xuất các biện pháp huy động và sử dụng nguồn vốn, các biện pháp quản lý có hiệu quả nhất.
- Thực hiện các nhiệm vụ tài chính, kế toán, hệ thống sổ sách kế toán, tổng hợp báo cáo định kỳ với các cơ quan chức năng.
- Có trách nhiệm theo dõi, đối chiếu kịp thời công nợ; tích cực đôn đốc, thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ. Tham mưu, đề xuất Ban Giám đốc có biện pháp xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý, thu hồi công nợ;
- Tham mưu cho Ban Giám đốc ban hành Quy chế quản lý nợ tại Công ty; Quyết định mức trích lập dự phòng hoặc xoá nợ theo quy định, tránh để phát sinh nợ xấu, nợ dây dưa kéo dài.

### **2.10. Chi Nhánh Tam Kỳ**

- Thực hiện kế hoạch SXKD theo chỉ tiêu sản lượng, doanh thu được giao từ công ty hàng năm. Chủ động trong hoạt động SXKD, đảm bảo hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu được giao. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước và địa phương.
- Quản lý bảo quản duy trì các thiết bị máy móc công ty giao và sử dụng có hiệu quả.
- Triển khai công tác bảo vệ và các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, công tác PCCC và trật tự cơ quan.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động làm việc tại Chi nhánh chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV.



- Thực hiện chế độ hạch toán báo cáo theo chỉ đạo của Phòng Kế toán – Tài Chính công ty.
- Chấp hành nghiêm chỉnh Luật Xuất Bản, các chỉ thị nghị quyết của đảng, Nhà nước. Thực hiện đúng Luật doanh nghiệp.
- Quản lý lao động- kế hoạch- vật tư- kỹ thuật. Phân công lao động hợp lý ở các bộ phận sản xuất theo đúng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm phát huy tính sáng tạo của Cán Bộ Công Nhân Viên (CBCNV) để họ hoàn thành công việc.
- Chủ động trong việc trả lương, thưởng cho CBCNV. Hằng tháng, hàng quý có kế hoạch kiểm tra sổ sách thu, chi báo cáo cụ thể số liệu cho Công ty.

### 3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

#### 3.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 01/11/2017

ST T	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>113</b>	<b>1.100.000</b>	<b>11.000.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cá nhân	111	539.000	5.390.000.000	49%
2	Tổ chức	2	561.000	5.610.000.000	51%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	-	-	-	-
1	Cá nhân	-	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>113</b>	<b>1.100.000</b>	<b>11.000.000.000</b>	<b>100%</b>

Nguồn: DSCĐ chốt ngày 01/11/2017 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

#### 3.2. Danh sách Cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của công ty tại ngày 01/11/2017

STT	Tên cổ đông	Giấy ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Công Ty TNHH Một Thành Viên Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam	0100108543	81 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	341.000	31%
2	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư & Phát Triển Giáo Dục Đà Nẵng	0400568767	145 Lê Lợi, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng	220.000	20%
<b>Tổng cộng</b>				<b>561.000</b>	<b>51%</b>

Nguồn: DSCĐ chốt ngày 01/11/2017 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

#### 4. Danh sách Cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần của mình trong 3 năm kể từ ngày thành lập. Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101517 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 18/05/2015. Theo đó, đến nay cổ phiếu của các cổ đông sáng lập không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

#### 5. Danh sách những công ty mẹ, công ty con của Công ty cổ phần In và Dịch Vụ Đà Nẵng. Những công ty mà Công ty cổ phần In và Dịch Vụ Đà Nẵng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần In và Dịch Vụ Đà Nẵng

Không có

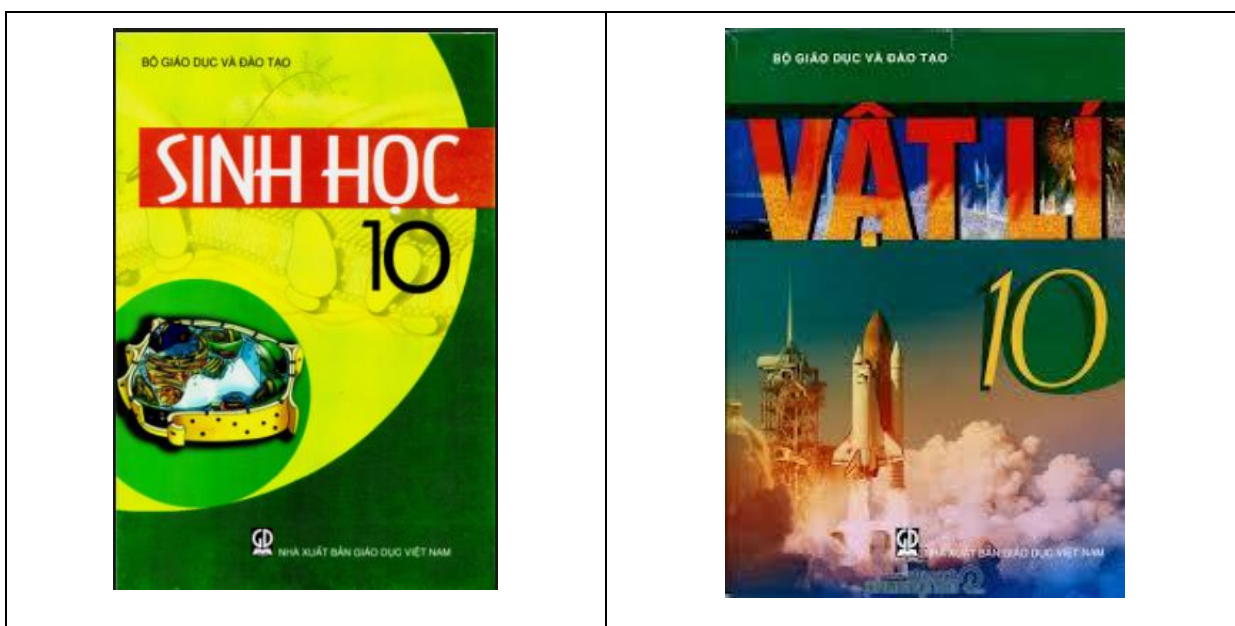
#### 6. Hoạt động kinh doanh

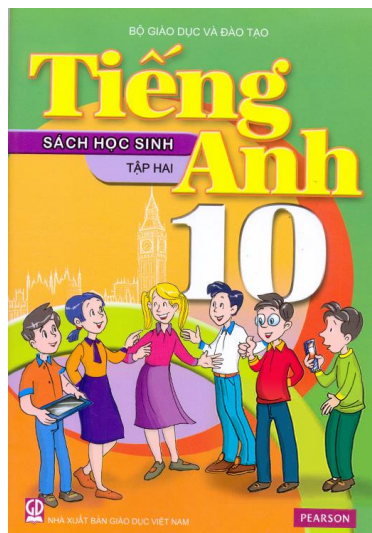
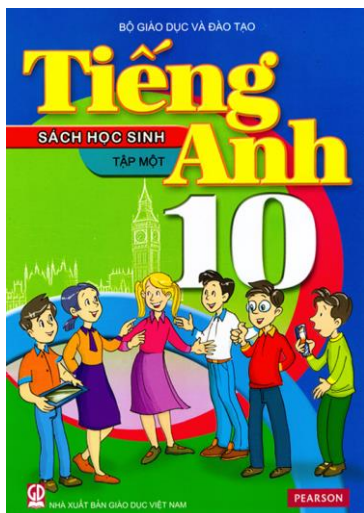
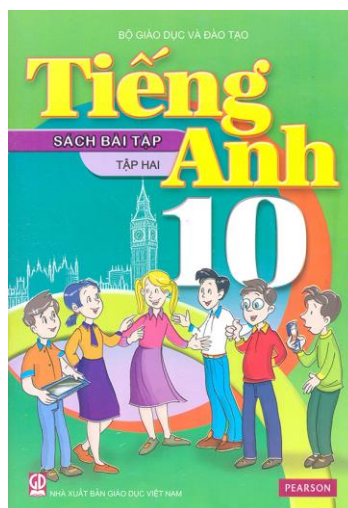
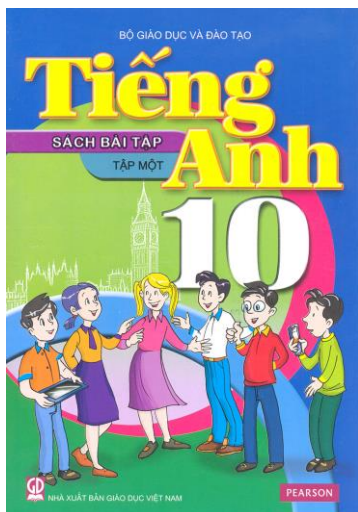
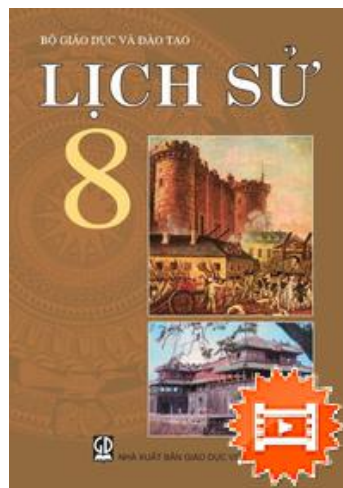
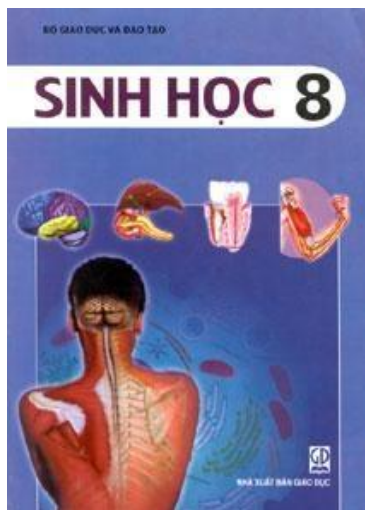
##### a. Sản phẩm dịch vụ chính

- **Hoạt động dịch vụ in:**

Hoạt động dịch vụ chính của Công ty là in ấn sách giáo khoa cho Nhà Xuất Bản Giáo Dục Đà Nẵng, Nhà Xuất bản giáo dục Việt Nam và một số nhà xuất bản khác. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện in sách kinh thánh cho Nhà xuất bản Tôn Giáo ở Hà Nội, in vé số cho các công ty xổ số tại các tỉnh như Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Quảng Trị. Số trang in bình quân mỗi năm là 1.400.000.000 trang in.

Một số hình ảnh sản phẩm của Công ty:





- **Hoạt động khác:**

Ngoài hoạt động dịch vụ chính là in ấn, Công ty còn cung cấp dịch vụ thiết kế card visit, bì sách, catalog.... Bên cạnh đó, Công ty hiện đã hoàn thiện 80% việc xây dựng tòa nhà 4 tầng tại số 420 Đường Lê Duẩn, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Thành Phố Đà Nẵng với mục đích vừa làm văn phòng cho Công ty vừa cho thuê văn phòng; dự kiến đầu năm 2018, công trình này sẽ đưa vào sử dụng.

**b. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ qua các năm**

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu dịch vụ in	44.234.365.699	99,76%	38.550.647.997	99,68%
Doanh thu bán vật tư, hàng hóa, cho thuê kho	104.829.426	0,24%	122.345.600	0,32%
<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>44.339.195.125</b>	<b>100%</b>	<b>38.672.993.597</b>	<b>100%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

**c. Lợi nhuận gộp qua các năm**

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp dịch vụ in	7.966.820.015	98,83%	6.996.590.061	98,60%
Lợi nhuận gộp bán vật tư, hàng hóa, cho thuê kho	94.271.391	1,17%	99.655.992	1,4%
<b>Tổng lợi nhuận gộp</b>	<b>8.061.091.406</b>	<b>100%</b>	<b>7.096.246.053</b>	<b>100%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2016****7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2015 và 2016****Kết quả hoạt động kinh doanh**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	35.258.186.450	29.194.478.965	-17,20%
2. Vốn chủ sở hữu	18.448.736.333	18.727.121.956	1,51%
3. Doanh thu thuần	44.339.195.125	38.672.993.597	-12,78%

4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.632.378.907	2.342.103.040	-11,03%
5. Lợi nhuận khác	70.917.249	-22.263.126	-
6. Lợi nhuận trước thuế	2.703.296.156	2.319.839.914	-14,18%
7. Lợi nhuận sau thuế	2.103.836.450	2.182.806.616	3,75%
8. Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu	16.772	17.025	1,51%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

### 7.1 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là sản xuất, in: Sách báo, tạp chí, các loại văn hóa phẩm, vé số, giấy tờ quản lý kinh tế xã hội, bao bì các loại và tem nhãn. Trong năm 2016 cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về lĩnh vực sách báo, in nhãn bao bì, in ấn phục vụ công nghiệp chế biến xuất khẩu tương đối lớn.

#### Khó khăn:

Ngành in ấn ở Việt Nam hiện nay đang gặp nhiều khó khăn khi cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều doanh nghiệp trong ngành phải ngừng hoạt động do làm ăn thua lỗ. Bên cạnh đó, xu hướng áp dụng máy móc thiết bị công nghệ cao trong ngành đang dần mở rộng và phổ biến hơn trên thị trường Việt Nam, chất lượng của các sản phẩm in ấn ngày càng được nâng cao và thỏa mãn được các nhu cầu dù là khó tính nhất với giá thành rất cạnh tranh. Trong khi đó, máy móc thiết bị của Công ty ngày càng xuống cấp, chi phí sửa chữa ngày càng gia tăng kéo theo tổng chi phí gia tăng mạnh. Ngoài ra, các khách hàng của Công ty ngày càng có yêu cầu cao hơn về chất lượng, mẫu mã và thời gian giao hàng trong khi giá cả vật tư và phí vận chuyển ngày càng tăng đã tạo nhiều thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua.

#### Thuận lợi:

Trong năm 2016 Cán bộ công nhân viên trong công ty lấy phương châm “Chất lượng sản phẩm là sự sống còn của đơn vị” trong năm qua đã ổn định được màu sắc của sản phẩm, thực hiện nghiêm kế hoạch, khâu chuẩn bị vật tư đầy đủ đáp ứng kịp thời cho sản xuất, duy trì quy trình kiểm tra sản phẩm cuối cùng trước khi đến tay khách hàng, thiết bị mới (máy vào bìa) nâng cao được chất lượng sản phẩm sách. Cán bộ công nhân viên trong công ty đã không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn để phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch nhiều năm qua. Nhờ sự quan tâm định hướng của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và sự giúp đỡ của lãnh đạo Nhà Xuất Bản Giáo Dục tại Đà Nẵng và các đơn vị thành viên trong đó có sự đóng góp to lớn của toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty.

## 8. Vị thế của công ty trong ngành

Thị phần của công ty chủ yếu ở các tỉnh miền Trung.

Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng đang có những điểm mạnh và tồn tại một số điểm yếu như sau:

- *Điểm mạnh:* Là Công ty đã có hơn 10 năm kinh nghiệm trong ngành, Công ty cổ phần In và Dịch Vụ Đà Nẵng đã tự xây dựng được hình ảnh và thương hiệu của mình trong ngành in ở Đà Nẵng; đồng thời Công ty còn nhận được sự quan tâm của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, sự giúp đỡ của lãnh đạo Nhà Xuất Bản Giáo Dục tại Đà Nẵng.
- *Điểm yếu:* Vốn chủ sở hữu nhỏ, số lượng sản phẩm in ấn chưa được đa dạng.

Từ những thực tế trên, Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng đang từng bước tận dụng điểm mạnh và khắc phục những điểm yếu của mình.

### 8.1 Triển vọng phát triển của ngành

Những triển vọng về phát triển ngành trong năm 2017 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng của Việt Nam 7% kéo theo sự phát triển của các ngành công nghiệp, do vậy nhu cầu in ấn bao bì là rất lớn.
- Dân số VN đông trên 90 triệu, nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm thiết yếu có xu hướng tăng như sách báo, tạp chí, bao bì sản phẩm...
- Thị trường Việt Nam tương đối ổn định, nguồn nhân công giá rẻ tạo điều kiện cho các Công ty ngành In ấn tận dụng lợi thế cạnh tranh, tạo ra các sản phẩm in có giá thành thấp hơn các nước khác.
- Tốc độ tăng trưởng ngành In ấn tại Việt Nam dao động khoảng 10%.

Hiện tại, một số nước như Thái Lan, Nhật Bản, Singapore, Đài Loan,...đang chuẩn bị đầu tư mạnh vào ngành In ấn tại thị trường Việt Nam, điều này cho thấy ngành In tại Việt Nam đang có tiềm năng tăng trưởng rất lớn.

## 5. Chính sách đối với người lao động

### a. Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>Theo trình độ lao động</b>		
- Trình độ đại học và trên đại học	16	15,09
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	23	21,69



- Trình độ khác	67	63,20
<b>Theo loại hợp đồng lao động</b>		
- Không thuộc diện ký HĐLĐ (TGĐ, PTGD, KTT)	0	0
- HĐLĐ không xác định thời hạn	105	99,06
- HĐLĐ xác định thời hạn (1 - 3 năm)	1	0,94
- HĐLĐ thời vụ (dưới 1 năm)	0	0

*Nguồn: CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng*

### b. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

#### - Về đào tạo:

Công ty rất chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng chuyên môn nâng cao trình độ của người lao động và các lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên môn phù hợp với chức năng của từng phòng ban.

#### - Về chính sách lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ:

Dù còn nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động. Mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 là 6.000.000 đồng/người/tháng cao hơn năm 2015.

Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm 2016 là 116 người, chủ yếu là lao động làm việc tại xưởng in. Mặc dù tình hình khó khăn nhưng đơn vị đã có nhiều cố gắng tạo việc làm ổn định và thực hiện đầy đủ các chế độ về tiền lương, chế độ BHXH, công tác BHYT, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện ATLĐ ... cho người lao động theo đúng pháp luật lao động. Các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép, tăng ca... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty.

#### - Mức lương bình quân:

Năm	ĐVT	Mức lương bình quân
Năm 2014	Đồng	4.500.000
Năm 2015	Đồng	5.000.000
Năm 2016	Đồng	6.000.000

*Nguồn: CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng*

### 6. Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý. Trong những năm qua, công ty thực hiện chi trả cổ tức đều đặn 11%-13% vốn điều lệ bằng tiền mặt.

STT	Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Hình thức chi trả	Ngày đăng ký cuối cùng nhận chi trả	Ghi chú
1	2013	13%	Tiền mặt	20/02/2014	Đã trả
2	2014	13%	Tiền mặt	02/03/2015	Đã trả
3	2015	13%	Tiền mặt	21/03/2016	Đã trả
4	2016	11%	Tiền mặt	10/05/2017	Đã trả

Nguồn: Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng

## 7. Tình hình hoạt động tài chính

### c. Các chỉ tiêu cơ bản

#### a) Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính.

Theo đó, thời gian khấu hao được ước tính cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 25
Máy móc, thiết bị	07 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03
Phần mềm kế toán	05
Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Không trích khấu hao
Quyền sử dụng đất có thời hạn	Thời gian được phép sử dụng đất

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

#### b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt việc thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ. Hiện tại, Công ty không tồn tại nợ phải trả xấu, không phát sinh nợ ân hạn, gia hạn. Các khoản nợ đều được trả đúng hạn và trước hạn.

**c) Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện tốt các khoản phải nộp đúng theo luật định:

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>	<b>247.852.115</b>	<b>461.440.080</b>
Thuế giá trị gia tăng	127.648.579	443.201.306
Thuế thu nhập doanh nghiệp	102.989.462	-
Thuế thu nhập cá nhân	17.214.074	18.238.774

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

**d) Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện tốt việc trích lập quỹ đúng theo điều lệ công ty và theo luật định:

Đơn vị tính: Đồng

Các quỹ của Công ty	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ đầu tư phát triển	2.137.947.510	2.356.228.172
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	155.229.687	222.859.971
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.293.177.197</b>	<b>2.579.088.143</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

e) *Tổng dư nợ vay*

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
Vay và nợ ngắn hạn	4.375.644.366	1.557.250.000
Vay và nợ dài hạn	1.029.000.000	514.500.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

f) *Tình hình công nợ hiện nay (tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)*

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>2.726.231.982</b>	<b>2.965.494.605</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.686.567.423	2.875.238.423
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	9.876.746	11.181.093
3	Phải thu ngắn hạn khác	246.935.813	286.223.089
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-217.148.000	-207.148.000
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.726.231.982</b>	<b>2.965.494.605</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

## g) Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>15.780.450.117</b>	<b>9.952.857.009</b>
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	622.156.619	2.267.976.791
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	8.948.251.507	3.706.957.974
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	247.852.115	461.440.080
4	Phải trả người lao động	936.550.031	1.523.752.241
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	40.897.329	32.070.133
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	304.818.181	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	149.050.282	180.549.819
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.375.644.366	1.557.250.000
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	155.229.687	222.859.971
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>1.029.000.000</b>	<b>514.500.000</b>
1	Phải trả người bán dài hạn	0	0
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.029.000.000	514.500.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>16.809.450.117</b>	<b>10.467.357.009</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

**d. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,01	1,16
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,38	0,43
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	47,68	35,85
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	91,11	55,89
<b>Chỉ tiêu về hiệu suất hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	3,467	3,68
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	1,286	1,20
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,74	5,64
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	11,52	11,74
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,06	6,77
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,94	6,06

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng

**12. Tài sản****12.1. Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016 như sau:***Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
1	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>35.305.819.412</b>	<b>9.237.537.024</b>	26,16%
1.1	Nhà cửa, vật kiến trúc	5.100.015.692	2.629.807.475	51,56%
1.2	Máy móc, thiết bị	29.377.929.830	6.586.277.689	22,42%
1.3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	743.192.459	21.451.860	2,89%
1.4	Thiết bị dụng cụ quản lý	84.681.431	-	-
2	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>8.409.414.318</b>	<b>8.289.530.643</b>	98,57%
2.1	Quyền sử dụng đất	8.229.841.818	8.229.841.818	100%
2.2	Phần mềm máy tính	179.572.500	59.688.825	33,24%
<b>Tổng cộng</b>		<b>43.715.233.730</b>	<b>17.527.067.667</b>	<b>40,09%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng***12.2. Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang**

Công ty không có Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.

**8. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017		Năm 2018 (*)
		Giá trị thực hiện	Giá trị kế hoạch	% tăng giảm so với 2016	
Vốn điều lệ	Triệu đồng	11.000	11.000	-	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	38.673	38.000	-1,74%	-
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.183	2.400	9,94%	-



Tỷ lệ LNST/DTT	%	5,64	6,32	-	-
Tỷ lệ LNST/ VCSH	%	11,66	12,82	-	-
Cổ tức	%	11	10	-	-

*Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng*

*(\*) Công ty chưa có kế hoạch cho năm 2018*

### **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên**

Nhằm đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận để hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo và tạo thế ổn định cho hoạt động của Công ty Cổ phần In và Dịch Vụ Đà Nẵng, Công ty sẽ thực hiện các biện pháp sau:

- Điều tiết hợp lý và phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa các xưởng in và các phòng ban khác trong công ty. Duy trì ổn định công tác quản lý số lượng và chất lượng sản phẩm in.
- Phát triển và đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo thu nhập và hài hòa lợi ích của người lao động. thúc đẩy tăng năng suất lao động.
- Giữ vững ổn định sản xuất tập trung quản trị nâng cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng yêu cầu tiến độ đồng thời nghiên cứu xây dựng phương án phát triển sản phẩm bao bì.
- Lập dự án, hồ sơ thiết kế cơ sở 420 Lê Duẩn Đà Nẵng, đánh giá lựa chọn hồ sơ và thực hiện đầu tư xây dựng vào năm 2016 sau khi dự án được cơ quan chức năng phê duyệt. Hiện nay, Dự án này đã được cấp Giấy phép xây dựng số 185/GPXD ngày 08/02/2017 của Sở Xây dựng Thành phố Đà Nẵng cấp cho được phép xây dựng Trụ sở làm việc 420 Lê Duẩn và đang tiến hành đổ xong phần 2. Dự kiến hoàn thành cuối tháng 12/2017.
- Nghiên cứu tìm hiểu công nghệ kỹ thuật mạ vàng đầu, chân và bụng sách để làm sách chất lượng cao phát triển thị trường.
- Đầu tư thay thế máy vào bìa keo nhiệt nóng chất lượng cao và máy dao 3 mặt (nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm).Kịp thời tổng hợp, phân tích tình hình để điều chỉnh hoạt động của Công ty.
- Trong 11 tháng đầu năm 2017, doanh thu của Công ty đạt 33 tỷ đồng, đạt 84,21% kế hoạch năm 2017. Lợi nhuận sau thuế đạt 1,6 tỷ đồng, đạt 66,67% kế hoạch năm 2017. Như vậy, trong năm 2017, Công ty dự kiến có thể sẽ không đạt kế hoạch đã đề ra do gặp khó khăn của ngành in nói chung. Tuy nhiên, Công ty cam kết sẽ đẩy mạnh các hoạt động cốt lõi và quản lý tốt chi phí để đạt được kế hoạch mà cổ đông đề ra trong các năm sau.

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất,...)**

Không có

**14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh****a. Các mục tiêu chủ yếu của công ty**

Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động; Đồng thời làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước.

Những mục tiêu ngắn hạn của công ty như sau:

- Thực hiện xây dựng chương trình, nội dung, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực (2016 -2018).
- Giữ ổn định sản xuất, tập trung quản trị nâng cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng yêu cầu tiến độ.
- Nghiên cứu tìm hiểu công nghệ kỹ thuật mạ vàng đầu, chân, bụng sách để sản xuất ra sách chất lượng cao, nhằm mục đích nâng cao chất lượng sản phẩm (nghiên cứu công nghệ tại Hàn Quốc) mở rộng thị phần.
- Đầu tư thay thế dao 3 mặt, máy khâu chỉ.
- Xây dựng kho trên nền đất còn lại để cho thuê chứa giấy (tại Hòa Khánh).
- Nâng nền kho cất rọc.
- Đại tu sửa chữa thiết bị nhằm kéo dài thời gian hoạt động.

**b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của công ty tập trung vào mảng cân đối công tác đầu tư thay thế thiết bị cũ, nâng cao chất lượng sản phẩm.

**15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty**

Không có

**II. QUẢN TRỊ CÔNG TY****1. Hội đồng quản trị****1.1. Danh sách thành viên HĐQT**

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Trần Trung	Chủ tịch	Thành viên HĐQT điều hành
2	Hồ Văn Lĩnh	Thành viên	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Phan Quang Thân	Thành viên	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Nguyễn Thị Hồng Nga	Thành viên	Thành viên HĐQT điều hành
5	Lê Hà Thị Thanh Hạt	Thành viên	Thành viên HĐQT điều hành

**1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT****a) Ông Trần Trung – Chủ tịch HĐQT kiêm GD**

<b>Ông Trần Trung – Chủ tịch HĐQT kiêm GD</b>			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày/tháng/năm sinh	01/10/1958	Địa chỉ thường trú	146 Lê Thanh Nghị - Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 201014288	Ngày cấp 03/04/2009 tại Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Cử nhân kinh tế		
<b>Quá trình công tác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháng 5/1983 - 1993: Trưởng phòng Tổ chức hành chính Xí nghiệp In Quốc Doanh Quảng Nam Đà Nẵng</li> <li>- Năm 1994 - Tháng 2/1996: Phó Giám đốc Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 3/1996 - 2004: Giám đốc Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2005 đến nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty	

<b>Ông Trần Trung – Chủ tịch HĐQT kiêm GD</b>	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần đại diện cho Công ty TNHH Một Thành Viên Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam	1.000 cổ phần (chiếm 0,09% VĐL)
Số cổ phần sở hữu cá nhân	28.116 cổ phần (chiếm 2,55% VĐL)
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	+ Vợ: Võ Thị Kim Tuyết. Số ĐKSH: 200163527. Sở hữu: 10.401 cổ phần (chiếm 0,95% VĐL) + Con: Trần Vũ Kim Liên. Số ĐKSH: 201577986. Sở hữu: 6.328 cổ phần (chiếm 0,57% VĐL) + Công ty TNHH Một Thành Viên Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam. Số ĐKSH: 0100108543. Sở hữu: 341.000 cổ phần (chiếm 31% VĐL)
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

## a) Ông Hồ Văn Lĩnh – Thành viên HĐQT

Ông Hồ Văn Lĩnh – Thành viên HĐQT			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hòa Xuân, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Ngày/tháng/năm sinh	01/08/1971	Địa chỉ thường trú	77/11 Thái Phiên, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 200630731	Ngày cấp 20/7/2000 tại CA Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Tài chính - Kế toán		
<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 1993 - 1994: Nhân viên Kế toán Trung tâm Thương Nghiệp Đà Nẵng</li> <li>- Năm 1994 - 2007: Nhân viên kế toán Nhà Xuất Bản Giáo Dục Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2007 - 5/2017: Giám đốc - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo Dục Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2013 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 6/2017 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Thành viên HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo Dục Đà Nẵng	
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước		Không	
Số cổ phần sở hữu cá nhân		Không	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Thù lao		Theo quy định của công ty	
Các khoản lợi ích khác (nếu có)		Không	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	

**Ông Hồ Văn Lĩnh – Thành viên HĐQT**

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty

Không

**c. Ông Phan Quang Thân – Thành viên HĐQT**

<b>Ông Phan Quang Thân – Thành viên HĐQT</b>			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hội An, Quảng Nam
Ngày/tháng/năm sinh	12/02/1956	Địa chỉ thường trú	176/4 Lý Tự Trọng - Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 200157835	Ngày cấp 10/06/2010 tại CA Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Đại học Sư phạm		
<b>Quá trình công tác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 1975 - 1977 : Chuyên viên Phòng Phổ thông- Trưởng phòng Giáo dục thường xuyên Sở Giáo dục và Đào Tạo Quảng Nam</li> <li>- Năm 1997 - 1998 : Phó trưởng phòng Khoa giáo Ban Tuyên Huấn Thành ủy tỉnh Đà Nẵng.</li> <li>- Năm 1999 - 2013 : Phó Giám đốc Nhà Xuất bản Giáo dục Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2014 đến nay : Giám đốc Công ty Dịch vụ Xuất Bản Giáo dục Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2013 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Thành viên HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Giám đốc Công ty Dịch vụ Xuất Bản Đà Nẵng	
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước		Không	
Số cổ phần sở hữu cá nhân		Không	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Thù lao		Theo quy định của công ty	
Các khoản lợi ích khác (nếu có)		Không	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	

**Ông Phan Quang Thân – Thành viên HĐQT**

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty

Không



**d. Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Thành viên HĐQT**

<b>Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Thành viên HĐQT</b>			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Điện An, Điện Bàn, Quảng Nam
Ngày/tháng/năm sinh	08/01/1962	Địa chỉ thường trú	19/3 Đinh Tiên Hoàng, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 200292004	Ngày cấp 27/10/2011 tại Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Cử nhân Kinh tế		
<b>Quá trình công tác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 1986 - 1988: Nhân viên Điều độ Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng</li> <li>- Năm 1988 - 1992: Kế toán tổng hợp Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng</li> <li>- Năm 1992 - 1996: Phó phòng kế hoạch điều độ Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng</li> <li>- Năm 1996 - 2004: Phó Giám đốc Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2005 đến nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2013 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Không	
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước		Không	
Số cổ phần sở hữu cá nhân		25.136 cổ phần (chiếm 2,28% VDL)	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan		Không	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Thù lao		Theo quy định công ty	
Các khoản lợi ích khác (nếu có)		Không	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	

*Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Thành viên HĐQT*

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty

Không

**e. Bà Lê Hà Thị Thanh Hạt – Thành viên HĐQT**

<b>Bà Lê Hà Thị Thanh Hạt – Thành viên HĐQT</b>			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Hạ Lang, Hương Điền, Bình Trị Thiên
Ngày/tháng/năm sinh	20/02/1963	Địa chỉ thường trú	128 Thanh Long, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 200051069	Ngày cấp ngày 24/8/2010 tại CA Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Đại học Tài chính - Kế toán		
<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháng 12/1981 - 1994 : Nhân viên Kế toán vật tư Xí nghiệp In Quốc doanh Quảng Nam Đà Nẵng</li> <li>- Năm 1995 - Tháng 11/2003 : Phó phòng Vật tư Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 12/2003 - 2004 : Trưởng phòng Vật tư kiêm Kế toán tổng hợp Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2005 - 2007 : Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần In và Dịch vụ đà nẵng</li> <li>- Năm 2005 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2013 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần In và Dịch vụ đà nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	Không		
Số cổ phần sở hữu cá nhân	19.158 cổ phần (chiếm 1,74% VDL)		
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Chồng: Nguyễn Thái An. Số ĐKSH: 200991521. Sở hữu: 28.378 cổ phần (chiếm: 2,58% VDL)		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		

*Bà Lê Hà Thị Thanh Hạt – Thành viên HĐQT*

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty

Không

## 2. Ban kiểm soát

### 2.1. Danh sách thành viên BKS

STT	Họ tên	Chức danh
1	Lê Khánh Tân	Trưởng ban
2	Đặng Công Đức	Thành viên
3	Trần Hoàng Nam	Thành viên

## 2.2. Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

## a) Ông Lê Khánh Tân – Trưởng Ban kiểm soát

Ông Lê Khánh Tân – Trưởng Ban kiểm soát			
Giới tính	Nam	Quê quán	Điện Hòa, Điện Bàn, Quảng Nam
Ngày/tháng/năm sinh	18/10/1974	Địa chỉ thường trú	143/19 Nguyễn Chí Thanh, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số	201390292 Ngày cấp 15/7/2003 tại Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Kỹ sư Công nghệ in		
<p>Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 1992 - 2001 : Công nhân máy in Offset Xí nghiệp In Quốc doanh QNĐN</li> <li>- Năm 2001 - 2002 : Nhân viên phòng SXKT Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 11/2002 - 2003 : Phó phòng SXKT Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2004 - Tháng 9/2004 : Trưởng phòng TKTM Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 10/2004 - Tháng 6/2008 : Quản đốc phân xưởng In Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 7/2008 - Tháng 5/2010 : Trưởng phòng Kinh doanh Vật tư Công ty CP In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 6/2010 - 2015 : Phó Giám đốc Xí nghiệp In Hòa Khánh Công ty CP In và Dịch vụ ĐN</li> <li>- Năm 2016 đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch Điều độ Công ty CP In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 04/2013 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát CTCP In và Dịch Vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng phòng Kế hoạch điều độ	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Không	
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước		Không	
Số cổ phần sở hữu cá nhân		8.996 cổ phần (chiếm 0,82% VDL)	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan		Không	

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**b, Ông Đặng Công Đức – Thành viên Ban kiểm soát**

Ông Đặng Công Đức – Thành viên Ban kiểm soát			
Giới tính	Nam	Quê quán	Phường Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Ngày/tháng/năm sinh	12/10/1985	Địa chỉ thường trú	Phường Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 201505613	Ngày ngày 17/4/2002 tại CA Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Cử nhân ngành Kế toán		
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2010 đến nay : Chuyên viên Phòng Kế toán Nhà Xuất Bản Giáo dục Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2010 đến nay : Chuyên viên Kế toán Nhà Xuất Bản Giáo Dục Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2013 đến nay : Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần in và dịch vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Thành viên ban kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác		Kế toán viên Nhà Xuất Bản Giáo dục Đà Nẵng	
Số cổ phần đại diện vốn góp của Công ty TNHH Một Thành Viên Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam.		340.000 cổ phần (chiếm 30,91% VDL)	
Số cổ phần sở hữu cá nhân		Không	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan		Công ty TNHH Một Thành Viên Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam. Số ĐKSH: 0100108543. Sở hữu: 341.000 cổ phần (chiếm 31% VDL)	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)		Không	
Thù lao		Theo quy định công ty	
Các khoản lợi ích khác (nếu có)		Không	
Hành vi vi phạm pháp luật		Không	

**Ông Đặng Công Đức – Thành viên Ban kiểm soát**

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty

Không



**c. Ông Trần Hoàng Nam – Thành viên Ban kiểm soát**

Ông Trần Hoàng Nam – Thành viên Ban kiểm soát			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hội An, Quảng Nam
Ngày/tháng/năm sinh	26/11/1981	Địa chỉ thường trú	Lô A.126 Đường 30/4, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số	201469498 Ngày 13/10/2009 tại CA Đà Nẵng
Trình độ học vấn	Cử nhân		
<b>Quá trình công tác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2005 - 4/2006 : Chuyên viên Phòng Đào tạo Trung tâm Công nghệ Phần Mềm TP Đà Nẵng.</li> <li>- Tháng 4/2006 - 4/2007 : Chuyên viên Phòng Kế hoạch phát hành- Thư viên Trường học Nhà XBGD Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2006 đến nay : Tổ trưởng Tổng hợp Phát hành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 4/2013 : Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên ban kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Tổ trưởng Tổng hợp Phát hành Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo Dục Đà Nẵng		
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	Không		
Số cổ phần sở hữu cá nhân	Không		
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không		
Thù lao	Theo quy định công ty		
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không		

**9. Giám đốc và các cán bộ quản lý****9.1. Danh sách thành viên Ban Giám đốc**

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Trần Trung	Giám đốc	1958
2	Nguyễn Thị Hồng Nga	Phó Giám đốc	1962
3	Nguyễn Thái An	Phó Giám đốc	1963
4	Lê Hà Thị Thanh Hạt	Kế toán trưởng	1963

**9.2. Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc****a) Ông Trần Trung – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám Đốc**

Xem SYLL tại thành viên HĐQT

**b) Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Phó Giám đốc**

Xem SYLL tại thành viên HĐQT

**c) Ông Nguyễn Thái An – Phó Giám đốc**

<b>Ông Nguyễn Thái An</b>			
Giới tính	Nam	Quê quán	Đại Đồng, Đại Lộc, Quảng Nam
Ngày/tháng/năm sinh	10/10/1963	Địa chỉ thường trú	128 Thanh Long, Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	CMND số 200991521	Ngày 24/08/2010 tại Đà Nẵng.
Trình độ học vấn	Cử nhân Quản trị Kinh doanh		
<b>Quá trình công tác:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 1981-2000 Công nhân máy Xí nghiệp In Quốc doanh QNĐN</li> <li>- Năm 2001 : Phó phòng sản xuất kỹ thuật Công ty In Đà Nẵng</li> <li>- Năm 2002 - tháng 4/2014 : Trưởng phòng sản xuất kỹ thuật Công ty CP In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> <li>- Tháng 5/2014 đến nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng</li> </ul>			
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty		Phó Giám đốc công ty	

Ông Nguyễn Thái An	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần đại diện vốn góp của Nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	28.378 cổ phần (chiếm 2,58% VDL)
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan	Vợ: Lê Hà Thị Thanh Hạt. Số ĐKSH: 200051069. Sở hữu: 19.158 cổ phần (chiếm 1,74% VDL)
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Không
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

***d) Bà Lê Hà Thị Thanh Hạt- Kế toán trưởng***

Xem SYLL tại thành viên HĐQT

## 10. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị yêu cầu và giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt để Ban điều hành tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí.
- Ông Lê Khánh Tân hiện đang nắm giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát đồng thời là Trưởng phòng Kế hoạch Điều độ của Công ty nhưng chưa có chuyên môn về kế toán và không phải thành viên chuyên trách, Công ty cam kết trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất sẽ tổ chức bầu lại Ban kiểm soát để phù hợp với quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty.
- Đổi mới công tác giám sát, đặc biệt là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực SXKD thông qua các thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực được phân công.
- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức Công ty tinh gọn, hiệu quả phù hợp với hoạt động Công ty cổ phần và xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường.
- Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có, chủ động điều chỉnh đơn giá phù hợp, gắn liền quyền lợi với kết quả công việc nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.
- Việc quản trị Công ty, Điều lệ hoạt động trên cơ sở Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các quy định về quản trị Công ty hiện hành.

**III. PHỤ LỤC**

- 1. Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán**
- 2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**
- 3. BCTC kiểm toán năm 2016**

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CTCP IN VÀ DỊCH VỤ ĐÀ NẴNG**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC**



**TRẦN TRUNG**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**LÊ KHÁNH TÂN**

**KÊ TOÁN TRƯỞNG**

**LÊ HÀ THỊ THANH HÁT**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CTCP CHỨNG KHOÁN FPT – CN.TPHCM**

**GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**



**LÊ QUANG NGỌC THANH**